

NGUYÊN ĐƠN: BỊ ĐƠN: PHỤ HUYNH KIA/BÊN KIA: Chỉ nhằm mục đích thông tin	SỐ VỤ: Không nộp lên tòa
---	--

TÀI LIỆU ĐÍNH KÈM VỀ CÁC KẾT LUẬN THEO HƯỚNG DẪN

Tòa án đưa ra các kết luận sau đây theo yêu cầu của các mục 4056, 4057 và 4065 trong Bộ Luật Gia Đình:

1. a. Phụ huynh được yêu cầu trả tiền cấp dưỡng là: ☐ nguyên đơn ☐ bị đơn ☐ phụ huynh kia/bên kia
- b. Phụ huynh được yêu cầu nhận tiền cấp dưỡng là: ☐ nguyên đơn ☐ bị đơn ☐ phụ huynh kia/bên kia

3. THU NHẬP

- a. ☐ Một bản in kết quả tính toán trên máy tính cũng như kết luận được đính kèm và được xem là một phần của lệnh này cho tất cả các mục bắt buộc chưa được điền dưới đây.

	Tổng thu nhập hàng tháng	Thu nhập ròng hàng tháng	Nhận TANF/CalWORKs
b. Thu nhập hàng tháng của phụ huynh như sau:			
Phụ huynh được yêu cầu trả tiền cấp dưỡng:	\$	\$	
Phụ huynh được yêu cầu nhận tiền cấp dưỡng:	\$	\$	

- c. **Khả năng kiếm sống.** Tòa án nhận thấy (đánh dấu tất cả các mục áp dụng):

- (1) ☐ phụ huynh được yêu cầu trả tiền cấp dưỡng có khả năng kiếm được \$ mỗi tháng.
- (2) ☐ người được yêu cầu nhận tiền cấp dưỡng có khả năng kiếm được \$ mỗi tháng.
- (3) Các yếu tố được sử dụng để tính toán khả năng kiếm sống theo mục 4058(b) của Bộ Luật Gia Đình được nêu
 - (a) ☐ trong *Tài Liệu Đính Kèm về Các Yếu Tố Liên Quan Đến Khả Năng Kiếm Sống* (mẫu đơn [FL-302](#)).
 - (b) ☐ như dưới đây (ghi rõ):

3. ☐ TÌNH TRẠNG KÊ KHAI THUẾ

- a. Phụ huynh được yêu cầu trả tiền cấp dưỡng: ☐ Độc thân ☐ HH/MLA (Chủ hộ/Kết hôn nhưng sống ly thân)
☐ MFJ (Vợ chồng khai thuế chung) ☐ MFS (Vợ chồng khai thuế riêng) Số lượng miễn giảm thuế:
- b. Phụ huynh được yêu cầu nhận tiền cấp dưỡng: ☐ Độc thân ☐ HH/MLA (Chủ hộ/Kết hôn nhưng sống ly thân)
☐ MFJ (Vợ chồng khai thuế chung) ☐ MFS (Vợ chồng khai thuế riêng) Số lượng miễn giảm thuế:

4. ☐ TRẺ EM TRONG MỐI QUAN HỆ NÀY

- a. Số trẻ là đối tượng của lệnh cấp dưỡng (ghi rõ):
- b. Tỷ lệ phần trăm ước tính thời gian trẻ sống với người được yêu cầu trả tiền cấp dưỡng: %
- c. Tỷ lệ phần trăm ước tính thời gian trẻ sống với người được yêu cầu nhận tiền cấp dưỡng: %

5. ☐ KHÓ KHĂN TÀI CHÍNH

Các khó khăn với người sau đây đã được công nhận khi tính toán tiền cấp dưỡng nuôi con:

	Phụ huynh được yêu cầu trả tiền cấp dưỡng	Phụ huynh được yêu cầu nhận tiền cấp dưỡng	Thời gian ước tính kết thúc tình trạng khó khăn
a. ☐ Trẻ vị thành niên khác:	\$	\$	
b. ☐ Chi phí y tế đặc biệt:	\$	\$	
c. ☐ Các tổn thất đáng kể:	\$	\$	

6. KẾT LUẬN CỦA TÒA:

- a. Các kết luận bắt buộc đối với những lệnh khác với hướng dẫn:
 - (1) Mức tiền cấp dưỡng nuôi con theo hướng dẫn được tính là \$ mỗi tháng.
 - (2) Lý do áp dụng mức cấp dưỡng khác với hướng dẫn là (ghi rõ):
 - (3) Lý do số tiền được yêu cầu phù hợp với quyền lợi tốt nhất của trẻ là (ghi rõ):

NGUYÊN ĐƠN: BỊ ĐƠN: PHỤ HUYNH KIA/BÊN KIA: Chỉ nhằm mục đích thông tin	SỐ VỤ: Không nộp lên tòa
---	--

6. b. *Nếu được yêu cầu*, các kết luận bắt buộc đối với những lệnh khác với hướng dẫn:

☐ được trình bày trong bản tuyên bố đính kèm.

(1) Thu nhập khả dụng ròng hàng tháng của mỗi bên cha mẹ là:

(a) Phụ huynh được yêu cầu trả tiền cấp dưỡng: \$

(b) Người được yêu cầu nhận tiền cấp dưỡng: \$

(2) Tình trạng kê khai thuế liên bang thực tế của mỗi bên cha mẹ là:

(a) Phụ huynh được yêu cầu trả tiền cấp dưỡng:

(b) Phụ huynh được yêu cầu nhận tiền cấp dưỡng:

(3) Các khoản khấu trừ từ tiền lương gộp của mỗi bên cha mẹ là:

(a) Phụ huynh được yêu cầu trả tiền cấp dưỡng:

(b) Phụ huynh được yêu cầu nhận tiền cấp dưỡng:

Mô tả Khoản Khấu Trừ

Số tiền

\$

\$

\$

\$

\$

\$

\$

\$

TỔNG CỘNG \$ _____

Mô tả Khoản Khấu Trừ

Số tiền

\$

\$

\$

\$

\$

\$

\$

\$

TỔNG CỘNG \$ _____

c. Các kết luận khác (*ghi rõ*):

7. THỎA THUẬN VỀ LỆNH KHÔNG THEO HƯỚNG DẪN

☐ Mức tiền cấp dưỡng nuôi con mà các bên đã thỏa thuận ☐ thấp hơn ☐ cao hơn mức theo hướng dẫn cấp dưỡng nuôi con toàn tiểu bang.

Số tiền cấp dưỡng theo công thức hướng dẫn lẽ ra sẽ được yêu cầu là: \$ _____ mỗi tháng. Các bên đã được thông báo đầy đủ về các quyền của mình liên quan đến tiền cấp dưỡng nuôi con. Không bên nào hành động dưới sự ép buộc hoặc cưỡng ép. Không bên nào đang nhận trợ cấp công, và không có hồ sơ xin trợ cấp công nào đang chờ giải quyết. Nhu cầu của các con sẽ được đáp ứng đầy đủ thông qua mức cấp dưỡng nuôi con đã thỏa thuận này. Lệnh này phù hợp với quyền lợi tốt nhất của các con. Nếu số tiền cấp dưỡng theo lệnh thấp hơn mức theo hướng dẫn, lệnh này có thể được sửa đổi mà không cần có sự thay đổi hoàn cảnh. Nếu số tiền cấp dưỡng theo lệnh cao hơn mức theo hướng dẫn, sẽ cần có sự thay đổi hoàn cảnh để sửa đổi lệnh này.

8. CÁC YẾU TỐ PHẢN BÁC KHÁC

☐ **Tính toán tiền cấp dưỡng**

a. Tòa án nhận định, dựa trên chứng cứ với mức độ thuyết phục hơn, rằng có tồn tại các yếu tố phản bác. Những yếu tố này dẫn đến việc

☐ tăng ☐ giảm mức tiền cấp dưỡng nuôi con. Mức cấp dưỡng đã điều chỉnh là \$ _____ mỗi tháng.

b. Tòa án nhận định rằng số tiền cấp dưỡng nuôi con đã được điều chỉnh theo các yếu tố này là phù hợp với lợi ích tốt nhất của trẻ và rằng việc áp dụng công thức theo hướng dẫn trong trường hợp này sẽ là không công bằng hoặc không phù hợp.

Số tiền cấp dưỡng đã điều chỉnh này sẽ được áp dụng ☐ cho đến khi có lệnh khác ☐ cho đến (ngày): _____
 khi đó mức cấp dưỡng theo hướng dẫn là \$ _____ sẽ bắt đầu được áp dụng.

NGUYỄN ĐƠN: BỊ ĐƠN: PHỤ HUYNH KIA/BÊN KIA: Chỉ nhằm mục đích thông tin	SỐ VỤ: Không nộp lên tòa
---	------------------------------------

8. c. Các yếu tố bao gồm:

- (1) ☐ Việc bán nhà ở gia đình được hoãn lại theo mục 3800 của Bộ Luật Gia Đình, và giá trị cho thuê của nhà ở gia đình nơi các con đang cư trú vượt quá khoản thanh toán thế chấp, bảo hiểm chủ nhà và thuế tài sản với số tiền: \$ _____ mỗi tháng.
- (2) ☐ Phụ huynh trả tiền cấp dưỡng có thu nhập đặc biệt cao, và số tiền cấp dưỡng được xác định theo hướng dẫn sẽ vượt quá nhu cầu của các con.
- (3) ☐ Người ☐ phụ huynh được yêu cầu trả tiền cấp dưỡng ☐ người được yêu cầu nhận tiền cấp dưỡng không đóng góp cho nhu cầu của các con ở mức tương xứng với thời gian chăm sóc con của bên đó.
- (4) ☐ Sau khi áp dụng điều chỉnh do thu nhập thấp, mức cấp dưỡng nuôi con theo hướng dẫn sẽ vượt quá 50 phần trăm thu nhập ròng khả dụng của phụ huynh được yêu cầu trả tiền cấp dưỡng.
- (5) ☐ Có các tình huống đặc biệt trong vụ việc này. Các tình huống đặc biệt đó là:
- (a) ☐ Cha mẹ có thỏa thuận chia sẻ thời gian chăm sóc con khác nhau đối với từng trẻ.
- (b) ☐ Cha mẹ cùng chia sẻ quyền nuôi con gần như ngang nhau, nhưng một người có tỷ lệ phần trăm thu nhập chi tiêu cho nhà ở thấp hơn hoặc cao hơn đáng kể so với phụ huynh kia.
- (c) ☐ Một trẻ có nhu cầu y tế đặc biệt hoặc các nhu cầu khác cần mức cấp dưỡng cao hơn mức được tính theo công thức. Các nhu cầu đó là (ghi rõ): _____
- (d) ☐ Khác (ghi rõ): _____